

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **60/2021/HS-PT**

Ngày: 31-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Năm

Ông Trần Mười

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 75/2021/TLPT-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Lộ Ngọc C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2021/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lộ Ngọc C**, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1990 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn Ngọc T, xã BC, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lộ Ngọc T và bà Võ Thị M; Vợ: Phan Thị T; Con: có 02 con, sinh năm 2014 và 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị cáo khác là Lộ Ngọc Q không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/9/2020, Đỗ Ngọc Th có mượn Lộ Ngọc C số tiền 3.000.000 đồng và hứa ngày hôm sau sẽ trả lại. Ngày 07/9/2020, tại miếu Quang Minh thuộc xóm 3, thôn Ngọc T, xã BC, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi tổ chức cúng Thanh Minh. Trong lễ cúng, Th cùng 01 nhóm thanh niên chơi Bầu Cua nên C đến hỏi Th về số tiền 3.000.000 đồng dẫn tới hai bên xảy ra mâu thuẫn, xô xát bằng tay với nhau. Thấy vậy, Võ Kiến Tr chạy đến đẩy C ra ngoài và bảo C không được đánh nhau trong khuôn viên miếu. Bị Tr đuổi ra khỏi miếu nên C bực tức, điều khiển xe chạy về nhà lấy 01 mã tấu tự chế, 01 tuýp sắt bỏ vào trong 01 bao tải màu trắng cuộn lại rồi đến quán nước của chị Lê Thị Ch, sinh năm 1996 ở gần đó để uống nước. Tại đây, C điện thoại cho Th bảo Th ra quán nước gặp nói chuyện về việc xô xát trong miếu. Cùng lúc này, Lộ Ngọc Q là em trai của C gọi điện thoại cho C nên C kể lại việc bị Th, Tr đánh đuổi trong miếu, C bảo Q điều khiển xe máy đến quán nước để gặp C. Khi Q đến nơi thì Th cũng đến quán nước của chị Ch. Tại đây, hai bên nói chuyện, giải hòa về việc đánh nhau trong miếu. C xin số điện thoại của Tr từ Th rồi điện thoại cho Tr bảo Tr ra quán nói chuyện nhưng Tr không đồng ý. Bực tức, C lấy bao tải đựng hung khí đem đến bụi cây ở đường vào miếu cất giấu. Sau đó, C quay lại quán nước nói cho Q biết việc Tr không đồng ý ra nói chuyện và bảo Q cùng đi vào miếu tìm Tr đánh thì Q đồng ý. C cùng Q đi đến khu vực cất giấu hung khí, C nói trong bao tải có mã tấu, tuýp sắt và bảo Q sử dụng hung khí đó để đánh Tr. Do sợ vào miếu sẽ bị người trong miếu phát hiện nên C bảo Q vào trong miếu tìm Tr, còn C lấy 01 tuýp kim loại cầm trên tay đứng ở ngoài đường đợi. Q đi vào miếu thì gặp Tr từ trong miếu đi ra nên Q đi theo sau Tr. Tr đi ra thì gặp C cầm tuýp sắt đứng ngoài đường. Tại đây, Tr và C tiếp tục xảy ra cãi vã. Lúc này, C cầm tuýp sắt đi tới nên Tr lùi lại, nhặt đá ở ven đường ném về phía C, Q. Lúc này, Q chạy vào vị trí cất giấu hung khí lấy 01 mã tấu tự chế cầm trên tay phải chạy đến trước mặt Tr chém 01 cái vào khuỷu tay trái của Tr. Tr bị chém thương tích nên lao đến ôm Q không cho Q chém tiếp. C thấy vậy chạy tới cầm tuýp sắt đánh vào người Tr. Những người trong miếu nghe ồn ào, chạy ra thấy sự việc nên chạy đến can ngăn, thu giữ hung khí của C và Q. Sau đó, C, Q bỏ về. Tr được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Quảng Ngãi cấp cứu, điều trị thương tích.

Tại bản Kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 237/TgT ngày 16/10/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận tỷ lệ thương tật của Võ Kiến Tr như sau: Gãy bong vỏ xương 1/3 giữa xương trụ trái: 06%, 01 sẹo căng tay trái: 03%. Tổn thương cơ thể phù hợp vật sắc gây thương tích. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 09%.

Trong quá trình điều tra, Võ Kiến Tr khai bị C đánh vào chân và đầu nhưng trong hồ sơ bệnh án và Kết luận Giám định không thể hiện những thương tích trên nên ngày 02/11/2020, Cơ quan C sát điều tra đã có Công văn số 393/CV-CSĐT đề nghị giải thích Kết luận Giám định số 237/TgT ngày 16/10/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi đối với Kết luận Giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể Võ Kiến Tr.

Ngày 03/11/2020, Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi có Công văn trả lời số 106/TTPY với nội dung: Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi đã chụp cắt lớp vi tính sọ não nhưng chưa thấy bất thường, tại thời điểm giám định không có thương tích vùng đầu và các bộ phận khác trên cơ thể (trừ tay trái), trên hồ sơ bệnh án cũng không thể hiện nên tại Kết luận Giám định số 237/TgT không thể hiện thương tích và phần trăm tổn thương cơ thể ở các bộ phận khác trên cơ thể của Võ Kiến Tr.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2021/HS-ST ngày 19/4/2021, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lộ Ngọc C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Lộ Ngọc C 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/5/2021, bị cáo Lộ Ngọc C kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lộ Ngọc C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp và cần thiết. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 19/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Lộ Ngọc C thấy rằng:

Vào sáng ngày 07/9/2020, tại miếu Quang Minh thuộc xóm 3, thôn Ngọc T, xã BC, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, giữa Lộ Ngọc C và Đỗ Ngọc Th xảy ra mâu

thuần, xô xát với nhau vì Th mượn tiền của C, hẹn trả nhưng không trả, thì được anh Võ Kiến Tr đến can ngăn và đẩy C ra khỏi miếu. Bực tức và cảm thấy mất mặt về hành động trên của anh Tr nên C kể cho em trai là Lộ Ngọc Q nghe và rủ Q cùng tìm anh Tr nói chuyện. Khi gặp nhau, hai bên tiếp tục xảy ra cãi vã, anh Tr thấy C cầm tuýp sắt đi tới nên nhặt đá ở ven đường ném về phía C, Q. Sau đó, Q cầm 01 mã tấu chém 01 cái vào khuỷu tay trái của anh Tr, C cầm 01 tuýp sắt đánh vào người anh Tr. Hậu quả gây thương tích cho anh Tr với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09%.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lộ Ngọc C, Lộ Ngọc Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lộ Ngọc C, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường xong về phần dân sự cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có cha đẻ là ông Lộ Ngọc Th được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cho bị cáo, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của bị cáo nên xử phạt bị cáo 09 tháng tù là không nặng và cần thiết. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết nào mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Bị cáo Lộ Ngọc C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lộ Ngọc C. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 19/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lộ Ngọc C 09 (Chín) tháng tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Lộ Ngọc C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- CA, TAND huyện B (02 bản);
- VKSND, THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bé